

Số: 516/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 23 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh thông tin dự án, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công
trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 vốn ngân sách Trung ương
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ 32**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021-2025; Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh một số nội dung của Chương trình Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 04/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định về mức hỗ trợ và cơ chế sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện một số nội dung thuộc Dự án 1 và Tiểu Dự án 1, Dự án 4 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Xét Tờ trình số 327/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 841/BC-DT ngày 21 tháng 6 năm 2025 của

Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh thông tin dự án, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi như sau:

1. Điều chỉnh thông tin dự án như sau:

Điều chỉnh thông tin đầu tư dự án Thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng Công nghệ thông tin thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 10 đã phê duyệt tại Nghị quyết số 325/NQ-HĐND ngày 16/5/2024 của HĐND tỉnh.

a) Nội dung đã phê duyệt:

- Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông
- Quy mô đầu tư: 150 điểm tại 150 xã (114 điểm thuộc xã khu vực III, 36 điểm thuộc xã khu vực I, II nhưng có bản đặc biệt khó khăn).
- Địa điểm thực hiện: Các xã đặc biệt khó khăn Khu vực III và xã không thuộc khu vực III có thôn, bản đặc biệt khó khăn.
- Tổng mức đầu tư: 22.250 triệu đồng

b) Nội dung điều chỉnh:

- Chủ đầu tư: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Quy mô dự án: Thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng Công nghệ thông tin gồm 71 điểm.
- Địa điểm thực hiện: 71 điểm thuộc xã khu vực III và các xã khu vực I, khu vực II có bản đặc biệt khó khăn.
- Tổng mức đầu tư (dự kiến): 15.000 triệu đồng.

c) Nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 325/NQ-HĐND ngày 16/5/2024 của HĐND tỉnh.

2. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- a) Tổng kế hoạch vốn điều chỉnh:** 7.250 triệu đồng.
- b) Phương án điều chỉnh:**
 - Điều chỉnh giảm 7.250 triệu đồng đã giao thực hiện dự án Thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng Công nghệ thông tin thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 10 do điều chỉnh giảm quy mô đầu tư và tổng mức đầu tư dự án.
 - Số vốn thu hồi 7.250 triệu đồng để lại phân bổ chi tiết sau.

3. Điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2025:

- Điều chỉnh giảm 35.952,7 triệu đồng kế hoạch vốn đầu tư năm 2025 giao thực hiện Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất,

nước sinh hoạt; Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết; Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị (*Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào đồng dân tộc thiểu số và miền núi*) đã giao cho các huyện: Vân Hồ, Mộc Châu, Sốp Cộp (*tại Nghị quyết số 422/NQ-HĐND ngày 05/12/2024 của HĐND tỉnh*).

- Số vốn thu hồi 35.952,7 triệu đồng phân bổ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 4: Đầu tư hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong nội bộ các huyện 26.602,70 triệu đồng (*huyện Vân Hồ: 23.277 triệu đồng; huyện Mộc Châu: 2.765 triệu đồng; huyện Sốp Cộp: 560,70 triệu đồng*). Số vốn còn lại 9.350 triệu đồng thu hồi về ngân sách tỉnh, phân bổ chi tiết cho các dự án khi đủ thủ tục đầu tư theo quy định.

(Chi tiết có biểu số 01, 02 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La Khoá XV, Kỳ họp chuyên đề thứ 32, thông qua ngày 23 tháng 6 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy; HĐND, UBND, UBMTTQVN Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Thông tin tỉnh, lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, DT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng

**ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN DỰ ÁN VÀ ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021- 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số 516/NQ-HĐND ngày 23/6/2025 của HĐND tỉnh Sơn La)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư		Địa điểm xây dựng		Điều chỉnh, bổ sung thông tin dự án								Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025				Ghi chú
						Quy mô đầu tư		Tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn				Kế hoạch vốn đã giao	Kế hoạch vốn điều chỉnh		Kế hoạch vốn sau chỉnh			
		Quy mô đầu tư đã được phê duyệt	Quy mô đầu tư điều chỉnh, bổ sung	Đã được phê duyệt				Nội dung điều chỉnh		Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng							
				Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó: Vốn NSTW hỗ trợ	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó: Vốn NSTW hỗ trợ											
	TỔNG SỐ							22.250	22.250	15.000	15.000	22.250	7.250	7.250	22.250			
*	TIỂU DỰ ÁN 2, DỰ ÁN 10							22.250	22.250	15.000	15.000	22.250	7.250	7.250	22.250			
	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi							22.250	22.250	15.000	15.000	22.250	7.250	7.250	22.250			
1	Dự án thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng Công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Khoa học và Công nghệ	Các xã đặc biệt khó khăn Khu vực III và xã không thuộc khu vực III có thôn, bản đặc biệt khó khăn	71 điểm thuộc xã khu vực III, và xã khu vực I, II có bản đặc biệt khó khăn.	150 điểm tại 150 xã (114 điểm thuộc xã khu vực III, 36 điểm thuộc xã khu vực I, II nhưng có bản đặc biệt khó khăn)	71 điểm thuộc xã khu vực III, và xã khu vực I, II có bản đặc biệt khó khăn.	22.250	22.250	15.000	15.000	22.250	7.250		15.000			
2	Chưa phân bổ chi tiết													7.250	7.250	✓		

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2025 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI
(Kèm theo Nghị quyết số 516/NQ-HĐND ngày 23/6/2025 của HĐND tỉnh Sơn La)

STT	Danh mục dự án	Tổng số vốn điều chỉnh		Nội dung điều chỉnh																Ghi chú
				Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt				Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết				Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị (Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi)				Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc (Tiểu dự án 1. Đầu tư hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi)				
				Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch vốn giao	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn giao	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn giao	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn giao	Điều chỉnh giảm	
	Tổng số	35.952,7	35.952,7	4.762,00	2.765,00	-	1.997,00	5.250,00	560,70	-	4.689,30	32.627,0	32.627,0	9.350,00	9.350,00	16.695,0	-	26.602,7	43.297,7	
1	Huyện Vân Hồ	32.627,0	23.277,0				-					32.627,0	32.627,0		-	2.946,0		23.277,0	26.223,0	
2	Huyện Mộc Châu	2.765,0	2.765,0	4.762,00	2.765,00		1.997,00								-	5.193,0		2.765,0	7.958,0	
3	Huyện Sốp Cộp	560,7	560,7					5.250,00	560,70		4.689,30				-	8.556,0		560,7	9.116,7	
4	Chưa phân bổ chi tiết	-	9.350,0											9.350,00	9.350,00					